

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/DS-ST

Ngày: 12/11/2018

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Hữu Phúc**.

2/ Bà **Phạm Thị Phụng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Công Danh** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2018/TLST-DS ngày 19/3/2018 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐST-DS ngày 19/7/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 47/2018/QĐST-DS ngày 10/8/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)

Trụ sở: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Giới, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn N chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Cai Lay – Chi nhánh Tiền Giang. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trung H, sinh 1977.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) cũng như người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 13/01/2017 Ông Nguyễn Trung H có ký hợp đồng tín dụng số LD1701300513 với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – chi nhánh Tiền Giang vay số tiền 80.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 0,65%/tháng để tiêu dùng, thời hạn vay là 48 tháng, ngày đáo hạn là 13/01/2021, phương thức thanh toán là vốn, lãi trả góp đều hàng tháng. Theo đó mỗi tháng ông H phải trả cho Sacombank số tiền 2.186.000 đồng (tiền vốn là 1.666.000 đồng, tiền lãi là 520.000 đồng). Ông H chỉ trả cho Sacombank được 03 tháng tiền vốn và lãi là 6.558.000 đồng thì ngưng không trả nữa mặc dù Sacombank đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở, tạo điều kiện cho ông H thanh toán nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ.

Nay SacomBank yêu cầu Tòa án buộc Ông Nguyễn Trung H trả cho SacomBank tổng số tiền là 87.990.968 đồng tính tròn đến ngày 12/11/2018 (Trong đó: Nợ gốc còn lại là 75.002.000 đồng và tiền lãi còn phải thanh toán là 9.620.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 2.667.182 đồng và tiền lãi chậm trả là 701.786 đồng). Thanh toán làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Đối với bị đơn Ông Nguyễn Trung H, từ sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, làm bản tự khai, tham gia hòa giải nhưng ông đều vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án không thu thập được chứng cứ, không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được và đến phiên tòa xét xử lần thứ hai ông H vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết :

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ đã vay là tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, bị đơn có nơi cư trú tại thị xã Cai Lậy nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Đối với bị đơn Ông Nguyễn Trung H, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông H vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Hiền theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

Về nội dung:

Xét yêu cầu của các đương sự :

- Bị đơn không có yêu cầu phản tố nên không xét.
- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền là 87.990.968 đồng tính tròn đến ngày 12/11/2018 (Trong đó: Nợ gốc còn lại là 75.002.000 đồng và tiền lãi còn phải thanh toán là 9.620.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 2.667.182 đồng và tiền lãi chậm trả là 701.786 đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào lời trình bày cũng như chứng cứ mà nguyên đơn, đại diện nguyên đơn cung cấp Ông Nguyễn Trung H có ký hợp đồng tín dụng số LD1701300513 với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – chi nhánh Tiền Giang vay số tiền 80.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 0,65%/tháng để tiêu dùng, thời hạn vay là 48 tháng, ngày đáo hạn là 13/01/2021, phương thức thanh toán là vốn, lãi trả góp đều hàng tháng. Theo đó mỗi tháng ông H phải trả cho Sacombank số tiền 2.186.000 đồng (tiền vốn là 1.666.000 đồng, tiền lãi là 520.000 đồng). Việc cho vay giữa Sacombank và Nguyễn Trung H được thực hiện vào ngày 13/01/2017. Ông H chỉ trả cho Sacombank được 03 tháng tiền vốn và lãi là 6.558.000 đồng thì ngưng không trả nữa. Đối với ông H đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ, biết được nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không gởi bản tự khai nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện và cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập cho thấy ông H có thái độ xem thường pháp luật và chứng tỏ yêu cầu khởi kiện của Sacombank là đúng sự thật. Do đó Sacombank yêu cầu ông H phải thanh toán tiền vay và lãi suất theo hợp đồng đến ngày 12/11/2018 là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc ông H phải có trách nhiệm trả cho Sacombank số tiền 87.990.968 đồng.

- Về thời gian thanh toán: Sacombank yêu cầu thanh toán làm 01 lần khi án có hiệu lực là có căn cứ nên chấp nhận.

- Về án phí: Ông Nguyễn Trung H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 357, Điều 463 Bộ luật dân sự ;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc Ông Nguyễn Trung H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) số tiền gốc và lãi đến hạn (tính đến 12/11/2018) là 87.990.968 đồng.

- Thời hạn thanh toán: 01 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) có đơn yêu cầu thi hành án gửi cơ quan thi hành án dân sự, mà ông H không thanh toán hoặc chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng, ông H còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Trung H phải chịu số tiền 4.399.548 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) số tiền 2.476.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001422 ngày 16/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Ông H có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TX CL;
- Chi cục THADS TX CL;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng